

Số: 18/2026/QĐ-PT

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông **Trần Đức Kiên**

Các Thẩm phán: ông **Trần Quốc Cường**

bà **Võ Thị Ngọc Dung**

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 27/2025/DS-ST ngày 16/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà bị kháng cáo như sau:

Ngày 26/6/2025, nguyên đơn bà **Phan Thị B** kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm lần thứ nhất (mở ngày 20/01/2026), đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà **Phan Thị B** là bà **Đỗ Thị T** vắng mặt không có lý do, bà **T**, bà **B** đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập phiên tòa; bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt. Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa phúc thẩm lần thứ 2 (ngày 10/3/2026), đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà **Phan Thị B** là bà **Đỗ Thị T** vắng mặt không có lý do, bà **T**, bà **B** đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập phiên tòa.

Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án, vì người kháng cáo đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vắng mặt.

Như vậy, cả nguyên đơn và người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần (hai lần) nhưng vẫn vắng mặt. Việc vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai của đại diện nguyên đơn có kháng cáo mà không thuộc trường hợp có sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan nên được coi là từ bỏ quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 289; khoản 3 Điều 296 và khoản 2 Điều 312 Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 59/2025/TLPT-DS ngày 01 tháng 10 năm 2025 về “*Yêu cầu tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử*

dụng đất vô hiệu; yêu cầu huỷ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất” giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Phan Thị B, sinh năm 1932

Trú tại: thôn P, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa (nay là thôn P, xã D, tỉnh Khánh Hòa).

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: bà Đỗ Thị T, sinh năm 1972

Trú tại: B T, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa (nay là B T, xã D, tỉnh Khánh Hòa);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: ông Đào Thanh T1, Luật sư Công ty L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh K;

- Bị đơn: ông Đỗ T2, sinh năm 1964

Trú tại: thôn Đ, xã B, huyện D, tỉnh Khánh Hòa (nay là thôn Đ, xã S, tỉnh Khánh Hòa);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Mai Hồng C, sinh năm 1958

Địa chỉ: A L, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa (nay là A L, xã D, tỉnh Khánh Hòa);

2. Văn phòng C1

Đại diện theo pháp luật: bà Mai Hồng C -Trưởng Văn phòng; địa chỉ: A L, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa (nay là A L, xã D, tỉnh Khánh Hòa);

3. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh K)

Địa chỉ: A H, phường N, tỉnh Khánh Hòa.

II. Bản án dân sự sơ thẩm số 27/2025/DS-ST ngày 16/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hoà có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

III. Án phí phúc thẩm: áp dụng khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Phan Thị B được miễn nộp án phí dân sự phúc thẩm.

IV. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện CT&KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- THADS tỉnh Khánh Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Kiên